

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24 /2020/HS-PT

Ngày: 21-02-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Trần Thị Thu Hiền**

Các Thẩm phán: **Ông Bùi Đình Thông**

Bà Trương Thị Lệ Thu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Hoàng Thị Hoa, cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Lê Quang Phiệt, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2020, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: **14/2019/TLPT-HS ngày 02/01/2020** đối với các bị cáo Phan Anh T, Bùi Khải H, Nguyễn Thành L do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 89/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Toà án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Phan Anh T; Sinh ngày: 24/4/1983 tại thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; Trú tại: Tổ dân phố 8, phường T, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Con ông Phan L (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Phan Thị H (đã ly hôn); Con: Có 02 đứa, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2007; Tiền sự: Không; Tiền án: 03 tiền án, cụ thể:

+ Bản án số 39/2010/HSPT ngày 30/6/2010, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 18 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc; thi hành án tại Trại giam Xuân Hà, chấp hành xong án phạt tù ngày 21/01/2011.

+ Bản án số 17/2013/HSST ngày 20/3/2013, Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+Bản án số 43/2013/HSST ngày 31/7/2013, Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; 28 tháng tù về tội Đánh bạc; 20 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc; Tổng hợp hình phạt chung của ba tội là 06 năm tù. Tổng hợp 24 tháng tù với bản án số 17/2013/HSST của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, buộc Phan Anh T phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 08 năm tù. Thi hành án tại Trại giam Xuân Hà, chấp hành xong án phạt tù ngày 03/9/2017.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2019 đến nay, có mặt.

2. Bùi Khải H; Sinh ngày: 18/11/1983 tại Phường Nguyễn D, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; Trú tại: Tổ dân phố 2, phường Nguyễn D, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; con ông Bùi Quang V và bà Ngô Thị H; Vợ Nguyễn Thị L và có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân:

+ Bản án số 39/HSPT ngày 30/7/2004, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 09 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; thi hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh, chấp hành xong ngày 19/01/2005.

+ Ngày 16/10/2007, bị Công an phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh phạt vi phạm hành chính hình thức Cảnh cáo về hành vi Đánh nhau theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ/XPVPHC.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2019 đến ngày 23/4/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh, hiện tại ngoại tại địa phương, có mặt.

3. Nguyễn Thành L; Sinh ngày: 07/5/1977 tại huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh; Trú tại: Tổ dân phố 5, phường N, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 11/12; Con ông Nguyễn Thế B (đã chết) và bà Mai Thị Đ; Vợ: Nguyễn Thị S và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền sự, Tiền án: Không.

Nhân thân:

+ Bản án số 887 ngày 27/5/1998, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 10 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn, đặc xá tha tù trước thời hạn vào ngày 30/4/2000.

+ Ngày 09/01/2014, bị Công an phường Văn Yên, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh phạt Cảnh cáo về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐ-XPHC.

+ Bản án số 17/2019/HSST ngày 16/5/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 09 tháng tù về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, bị tạm giữ từ ngày 28/11/2018 đến ngày 04/12/2018 (hiện đang hoãn thi hành án phạt tù).

Bị tạm giữ từ ngày 30/3/2019 đến ngày 05/4/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Anh T có ý thức chiếm đoạt tài sản trước, trong thời gian từ 15/7/2018 và ngày 13/8/2018, Phan Anh T 02 lần thuê, mượn 02 xe ô tô và nhờ Nguyễn Thành L làm giả giấy tờ xe rồi sử dụng cầm cố chiếm đoạt tài sản; Bùi Khải H, Nguyễn Ngọc Anh cùng Phan Anh T 01 lần để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt một xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10 BKS 38A-111.38 trị giá 85.000.000 đồng từ anh Lê Quốc K rồi nhờ Nguyễn Thành L làm giả chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Ngọc A, 01 đăng ký xe ô tô mang tên Trần Xuân H, 01 giấy bán xe có đóng dấu xác nhận của UBND phường Tân Giang, thành phố Hà Tĩnh, 01 giấy ủy quyền có dấu xác nhận của UBND phường Nguyễn D, thành phố Hà Tĩnh, sau đó Tuấn nói Anh sử dụng bộ giấy tờ giả trên mang xe cầm cố cho anh Hoàng Văn V lừa đảo chiếm đoạt 80.000.000 đồng. Phan Anh T cùng Bùi Khải H thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios E BKS 38A-014.48 trị giá 204.435.000 đồng của anh Trần Xuân H và chị Nguyễn Thị T rồi thuê Nguyễn Thành L làm 01 giấy đăng ký xe mang tên Phan Thị H, 01 giấy bán xe có dấu xác nhận của UBND phường Nguyễn D, thành phố Hà Tĩnh, sau đó Tuấn nhờ Nguyễn Trí T mang đi cầm cố cho anh Nguyễn Duy T để lừa đảo chiếm đoạt 70.000.000 đồng. Ngoài ra, khoảng 23 giờ ngày 22/2/2019, tại Công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ tổng hợp Đại Tín 4, Bùi Khải H sử dụng chìa khóa dự phòng, chiếm đoạt xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios E BKS 38A-014.48 trị giá 175.230.000 đồng đang thuộc quyền quản lý của anh Nguyễn Duy T để trả lại cho anh Trần Xuân H. Tổng giá trị tài sản Phan Anh T lừa đảo chiếm đoạt trị giá 439.435.000 đồng, Nguyễn Ngọc A tham gia cùng Tuấn lừa đảo chiếm đoạt số tiền 80.000.000 đồng, Bùi Khải H tham gia cùng Tuấn lừa đảo chiếm đoạt tài sản trị giá 274.435.000 đồng và H trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trị giá 175.230.000 đồng; Nguyễn Thành L đã làm giả 03 tài liệu là giấy chứng minh nhân dân, 02 giấy đăng ký xe ô tô của Phòng cảnh sát giao thông Công an Hà Tĩnh và 03 con dấu của cơ quan đóng lên xác nhận của Chủ tịch UBND phường Nguyễn D và Phó chủ tịch UBND phường Tân Giang và thu lợi bất chính 1.000.000 đồng.

Với hành vi phạm tội trên, Tại bản án số: 89/2019/HS-ST ngày

28/11/2019 Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh đã Quyết định:

- Tuyên bố: **Phan Anh T** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan”. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b khoản 3 Điều 341; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt: Phan Anh T 07 (Bảy) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, 03 (Ba) năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan”; Căn cứ khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc Phan Anh T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 10 (Mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2019.

- Tuyên bố: **Bùi Khải H** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan” và tội “Trộm cắp tài sản. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b khoản 3 Điều 341; điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt: Bùi Khải H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, 02 (Hai) năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan”, 01 (Một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” ; Căn cứ khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc Bùi Khải H phải chấp hành hình phạt chung của ba tội là 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/3/2019 đến ngày 23/4/2019.

- Tuyên bố: **Nguyễn Ngọc A** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan”. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm d khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự; . Xử phạt: Nguyễn Ngọc Anh 02 (Hai) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, 02 (Hai) năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan”. Căn cứ khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc Nguyễn Ngọc Anh phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 04 (Bốn) năm tù. Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 04 (bốn) năm tù của bản án này với hình phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 21/2019/HSST ngày 27/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh buộc Nguyễn Ngọc Anh phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (Năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2018.

- Tuyên bố: **Nguyễn Thành L** phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan”. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 341; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Thành L 30 (Ba mươi) tháng tù. Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 30 (ba mươi) tháng tù của bản án này với hình phạt 09 tháng tù tại Bản án số 17/2019/HSST ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh buộc Nguyễn Thành L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 39

(Ba mươi chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/11/2018 đến ngày 04/12/2018 (tại Bản án số 17/2019/HSST ngày 16/5/2019 của TAND tỉnh Hà Tĩnh) và thời gian tạm giữ từ ngày 30/3/2019 đến ngày 05/4/2019 của Bản án số 89/2019/HSST ngày 28/11/2019 trong vụ án này.

Án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng vụ án; tuyên buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự; tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị hại theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 05/12/2019 bị cáo Phan Anh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngày 10/12/2019 các bị cáo Nguyễn Thành L, bị cáo Bùi Khải H có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Bùi Khải H, Nguyễn Thành L có đơn xin rút đơn kháng cáo; bị cáo Phan Anh T vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Xét việc rút đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Khải H và bị cáo Nguyễn Thành L là tự nguyện nên áp dụng **khoản 1 Điều 342 và khoản 1 Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử đối với các bị cáo**; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Anh T giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Theo lời khai nhận tội của bị cáo Phan Anh T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy hành vi phạm tội của bị cáo Phan Anh T có đủ yếu tố cấu thành các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan” được quy định tại điểm a, Khoản 3 Điều 174; điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự, theo đó bản án hình sự sơ **thẩm số 89/2019/HS-ST ngày 28-11-2019 của TAND thành phố Hà Tĩnh quyết định tuyên bố Phan Anh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan” là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.**

[2] Xét tính chất, hành vi phạm tội và nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là người có đủ năng

lực chịu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe tốt, có đủ điều kiện nuôi sống bản thân nhưng vì bản chất tham lam, lười lao động nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Về nhận thức, bị cáo đều hoàn toàn biết hành vi của bị cáo là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. **Hành vi đó làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây hoang mang lo lắng cho mọi người.**

[2.2] Xét về nội dung kháng cáo của các bị cáo

Đối với bị cáo Bùi Khải H và bị cáo Nguyễn Thành L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đã làm đơn xin rút đơn kháng cáo. Xét việc rút đơn của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện nên đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Bùi Khải H và bị cáo Nguyễn Thành L.

Đối với bị cáo Phan Anh T xin giảm nhẹ hình phạt thì Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án. **Trong các phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo có bố được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang, mẹ là người được hưởng chính sách như thương binh, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại. Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo xuất trình được tình tiết mới: Bị hại anh Nguyễn Duy Trung có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết mới mà cấp sơ thẩm chưa xem xét.** Vì vậy, cấp phúc thẩm xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có điều kiện trở về làm ăn, giúp đỡ gia đình là cũng đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một người công dân có ích cho xã hội.

[3] Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, Điều 348; điểm b, đ khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS năm 2015

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Bùi Khải H, Nguyễn Thành L.
- Chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Phan Anh T, sửa bản án sơ thẩm số 89/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh về phần hình phạt.
- Tuyên bố bị cáo **Phan Anh T** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan”.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b khoản 3 Điều 341; điểm g, h

khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 54; 58 Bộ luật hình sự xử phạt: Phan Anh T 05 (Năm) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, 03 (Ba) năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan”; Căn cứ khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc Phan Anh T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2019.

Về án phí: Áp dụng điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án các bị cáo Phan Anh T, Bùi Khải H, Nguyễn Thành L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND,CA,VKS,THA sơ thẩm;
- Trại Tạm giam – Công an tỉnh
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hiền

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CÁC THẨM PHÁN THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền Bùi Đình Thông

Bùi Văn Lam

